DATPHUONG
TẬP ĐOÀN ĐẠT PHƯƠNG
DAT PHUONG GROUP

Số/*No.*: 557/ĐP-BQHCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2026.

Hanoi, 04 November 2026.

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: **- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh;**

To ***- Hochiminh Stock Exchange;***

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương

Name of organization: Dat Phuong Group Joint Stock Company

- Mã chứng khoán / Stock code: DPG

- Địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà Handico, khu đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Từ Liêm, thành Phố Hà Nội, Việt Nam

Address: 15th Floor, Handico Building, Me Tri Ha New Urban Area, Pham Hung Street, Tu Liem Ward, Hanoi, Vietnam.

- Điện thoại liên hệ / Telephone: 0243 7830856 Fax: 0243 7830859

- E-mail : bqhcodong@datphuong.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of the disclosed information:*

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương (DPG) công bố thông tin về việc Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quyết định số 78/QĐ-HĐQT ngày 04/11/2026 thông qua việc đầu tư Dự án Khu dân cư Phú Thượng tại Phường Mỹ Thượng, thành phố Huế.

Dat Phuong Group Joint Stock Company (DPG) hereby discloses that its Board of Directors issued Decision No. 78/QĐ-HĐQT dated 4 November 2026, approving the investment in the Phu Thuong Residential Area Project in My Thuong Ward, Hue City.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương vào ngày 04/11/2026 tại đường dẫn www.datphuong.com.vn mục "Quan hệ cổ đông".

This information was published on the website of Dat Phuong Group Joint Stock Company on 04 November 2026 at the link: www.datphuong.com.vn, "Shareholder Relations" section.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người ký: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠT PHƯƠNG

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/*Attached documents*:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/ *Documents on disclosed information.*

Đại diện tổ chức

Organization representative
Người được ủy quyền công bố thông tin
Person authorized to disclosure information

M.S.D.N: 0101218757-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠT PHƯƠNG
P. TỪ LIÊM - TP. HÀ NỘI

LÊ THỊ LỘC

DATPHUONG
TẬP ĐOÀN ĐẠT PHƯƠNG
Số: 78.../QĐ-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Vv: Thông qua việc đầu tư Dự án Khu dân cư Phú Thượng tại Phường Mỹ Thượng, thành phố Huế

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠT PHƯƠNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-ĐP-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2026 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương số ...77.../BB-HĐQT ngày 04/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua việc đầu tư Dự án Khu dân cư Phú Thượng tại phường Mỹ Thượng, thành phố Huế với các nội dung cụ thể như sau:

a. Tên Dự án: KHU DÂN CƯ PHÚ THƯỢNG

b. Địa điểm thực hiện Dự án: Khu đất ký hiệu TH18, thuộc Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu C – Đô thị mới An Vân Dương, thành phố Huế tại phường Mỹ Thượng, thành phố Huế *(trước đây là Khu C, đô thị mới An Vân Dương, Thôn Chiết Bi, xã Phú Thượng, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế)*

c. Mục tiêu đầu tư:

STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC *(Mã ngành cấp 4)*
1	Kinh doanh bất động sản đối với công trình nhà ở, quyền sử dụng đất, công trình thương mại dịch vụ thuộc chủ sở hữu trong dự án.	6810
2	Đầu tư, xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình nhà ở, công trình thương mại dịch vụ.	4101,4102,4212, 4221, 4222, 4223, 4229

d. Quy mô Dự án:

- Tổng Diện tích đất Dự án: **79.147,5** m².

- Quy mô dân số dự kiến: khoảng 1.200 người.
- Quy mô xây dựng các công trình kiến trúc dự kiến:
  - **Công trình nhà ở:**

    + Nhà ở liền kề: 202 lô
    + Nhà ở biệt thự đơn lập: 06 lô
    + Nhà ở biệt thự song lập: 92 lô.
  - **Công trình thương mại dịch vụ**: Xây dựng 01 công trình thương mại dịch vụ đa năng.
  - **Công trình dịch vụ công cộng:**

    + Bãi đỗ xe, giao thông, hạ tầng kỹ thuật.
    + Các khu vực cây xanh, cảnh quan, cổng, hàng rào,…

e. Vốn đầu tư và nguồn vốn thực hiện Dự án:

Tổng vốn đầu tư của Dự án là: 1.700 tỷ đồng *(Một nghìn, bảy trăm tỷ đồng).*

Sau khi được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư để thực hiện dự án, Nhà đầu tư phải đảm bảo nguồn vốn để triển khai dự án, trong đó:

- Vốn tự có tối thiểu: **340 tỷ đồng** *(chiếm tối thiểu 20% tổng vốn đầu tư);*
- Vốn vay từ các tổ chức tín dụng và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác: **1.360 tỷ đồng** *(chiếm tối đa 80% tổng vốn đầu tư).*

f. Thời hạn: 50 năm, kể từ ngày có quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Trường hợp nhà đầu tư đã có quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất nhưng chậm được bàn giao đất thì thời hạn hoạt động của dự án đầu tư được tính từ ngày bàn giao đất trên thực địa.

g. Tiến độ thực hiện Dự án:

- Hoàn thiện thủ tục Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư: Quý IV/2026;
- Thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất; giao đất, cho thuê đất: từ Quý II/2027 đến Quý III/2027;
- Hoàn thiện giai đoạn chuẩn bị dự án, xin cấp Giấy phép xây dựng: từ Quý I/2027 đến Quý III/2027.
- Khởi công xây dựng giai đoạn I – hạng mục hạ tầng kỹ thuật của toàn Dự án: Quý IV/2027 (trong vòng 12 tháng kể từ thời điểm được chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án)
- Khởi công xây dựng giai đoạn II – hạng mục nhà ở và công trình TMDV của Dự án: Quý IV/2029.

- Hoàn thành giai đoạn I: Quý IV/2029.
- Hoàn thành và đưa toàn bộ dự án vào hoạt động: Quý IV/2033.

h. Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư:

Giai đoạn 1: xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư, cụ thể:

- Thời điểm khởi công dự kiến: Quý IV/2027 (trong vòng 12 tháng kể từ thời điểm được chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án).
- Tiến độ: thời hạn thi công không quá 24 tháng.

Giai đoạn 2: xây dựng công trình nhà ở và thương mại dịch vụ, cụ thể:

- Thời điểm khởi công dự kiến: Quý IV/2029.
- Tiến độ: thời hạn thi công không quá 48 tháng

Điều 2. Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc chủ trì và chỉ đạo các bộ phận chuyên môn của Công ty thực hiện các thủ tục đầu tư dự án theo quy định pháp luật.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các bộ phận và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Tổng Giám đốc (t/h);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0101218757-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠT PHƯƠNG
P. TỪ LIÊM - TP. HÀ NỘI

Lương Minh Tuấn

TRANSLATION

DAT PHUONG GROUP
No.: 78/QĐ-HĐQT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hanoi, 04 September 2026

DECISION

Re: Approval of Investment in the Phu Thuong Residential Area Project in My Thuong Ward, Hue City

THE BOARD OF DIRECTORS OF DAT PHUONG GROUP JOINT STOCK COMPANY

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020;

Pursuant to the Charter of Dat Phuong Group Joint Stock Company;

Pursuant to Resolution No. 02/NQ-ĐP-ĐHĐCĐ dated 25 April 2026 of the General Meeting of Shareholders of Dat Phuong Group Joint Stock Company;

Pursuant to the Minutes of the Meeting of the Board of Directors of Dat Phuong Group Joint Stock Company No. 77/BB-HĐQT dated 04 November 2026;

DECIDES:

Article 1. To approve the investment in the Phu Thuong Residential Area Project in My Thuong Ward, Hue City, with the following details:

a. Project name: PHU THUONG RESIDENTIAL AREA

b. Project location: Land plot coded TH18, within the Subdivision Plan (scale 1:2,000) for Zone C – An Van Duong New Urban Area, Hue City, located in My Thuong Ward, Hue City (formerly Zone C, An Van Duong New Urban Area, Chiet Bi Hamlet, Phu Thuong Commune, Phu Vang District, Thua Thien Hue Province).

c. Investment objectives:

No.	Business objective	VSIC Code (4-digit class)
1	Real estate business involving residential buildings, land use rights, and commercial and service facilities owned within the Project.	6810
2	Investment in and construction of technical infrastructure, residential buildings, and commercial and service facilities.	4101, 4102, 4212, 4221, 4222, 4223, 4229

d. Project scale:

- Total project land area: 79,147.5 m².
- Estimated population: approximately 1,200 people.
- Proposed scale of construction works:

- **Residential buildings:**

  + Townhouses: 202 lots

  + Detached villas: 06 lots

  + Semi-detached villas: 92 lots.

- **Commercial and service buildings:** Construction of 01 multi-purpose commercial and service building.

- **Public service facilities:**

  + Parking areas, transport facilities and technical infrastructure.

  + Green spaces, landscaping, gates, fences, etc.

e. Investment capital and sources of funding for the Project:

Total investment capital of the Project: VND 1,700 billion (One trillion seven hundred billion Vietnamese dong).

After the competent state authority grants approval of the investment policy and concurrently approves the investor for implementation of the Project, the Investor must ensure sufficient funding to implement the Project, including:

- Minimum equity capital: VND 340 billion (representing at least 20% of the total investment capital);

- Loans from credit institutions and other lawful sources of mobilized capital: VND 1,360 billion (representing up to 80% of the total investment capital).

f. Project term: 50 years from the date of the decision on land allocation, land lease or change of land use purpose. Where the investor has obtained a decision on land allocation or land lease but the actual handover of the land is delayed, the Project term shall be calculated from the date of on-site handover of the land.

g. Project implementation schedule:

- Completion of the procedures for approval of the investment policy concurrently with investor approval: Quarter IV/2026;

- Change of land use purpose; land allocation and land lease: from Quarter II/2027 to Quarter III/2027;

- Completion of project preparation and application for a construction permit: from Quarter I/2027 to Quarter III/2027.

- Commencement of Phase I construction – technical infrastructure works for the entire Project: Quarter IV/2027 (within 12 months from the date on which the land use purpose is changed for implementation of the Project).

- Commencement of Phase II construction – residential and commercial/service works of the Project: Quarter IV/2029.

- Completion of Phase I: Quarter IV/2029.

- Completion and commencement of operation of the entire Project: Quarter IV/2033.

h. Preliminary investment phasing plan:

Phase 1: Construction of technical infrastructure works for the residential area, specifically:

- Expected commencement: Quarter IV/2027 (within 12 months from the date on which the land use purpose is changed for implementation of the Project).
- Schedule: Construction period not exceeding 24 months.

Phase 2: Construction of residential and commercial/service buildings, specifically:

- Expected commencement: Quarter IV/2029.
- Schedule: Construction period not exceeding 48 months.

Article 2. The Board of Directors assigns the General Director to lead and direct the Company's relevant departments in carrying out the investment procedures for the Project in accordance with the law.

Article 3. The Board of Directors, the Board of Management, relevant departments and individuals shall be responsible for implementing this Decision.

This Decision takes effect from the date of signing./.

Recipient:

- As stated in Article 3;
- General Director (for implementation);
- Archives.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN

(Signed and sealed)

Luong Minh Tuan